

Số: 743/2024/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 878/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Thanh V** – sinh năm 1995.

Địa chỉ HKTT: A N, V, N, Khánh Hòa.

Địa chỉ hiện ở: 64 Hương lộ C D, D, Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp cho bà V có mẹ ruột là bà **Nguyễn Thị S** – sinh năm 1970. Địa chỉ: F Hương lộ C D, D, Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **Đỗ Nguyên H** – sinh năm 1995.

Địa chỉ HKTT: A N, V, N, Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp cho ông H là bà **Võ Thu A** – sinh năm 1958. Địa chỉ: A N, V, N, Khánh Hòa.

* Người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu: Ông **Nguyễn Văn Q** – sinh năm 1990. Địa chỉ: 2 L, phường P, N, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19

tháng 12 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Trương Thị Thanh V** và ông **Đỗ Nguyên H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Ông **Đỗ Nguyên H** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu **Đỗ Quang V1** (sinh ngày 5/6/2016) và cháu **Đỗ Nguyệt Vy T** (sinh ngày 14/10/2017).

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà V và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trương Thị Thanh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà V và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Bà Trương Thị Thanh V và ông Đỗ Nguyên H mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà V tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003035 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. H1 lại cho bà Trương Thị Thanh V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- CC THADS thành phố Nha Trang;
- UBND phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 18/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Đàm Thị Bích Ngọc